

Bản án số: 157/2025/HSST
Ngày 17-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN G, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Anh Đ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị H.

2. Bà Châu Thị L.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc D – Thư ký Toà án nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Bá N - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025, tại Phòng xử án Toà án nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh – Số xx đường Dương Quảng Hàm, Phường 5, quận G, Tp. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 214/2025/HSST ngày 26/5/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 276/2025/QĐXXST-HS ngày 03/6/2025 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Tấn T. Sinh năm 1994, tại Tp. Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Số xx đường Trương Quốc Dung, Phường 10, quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số xx đường Nguyễn Văn Khôi, Phường 9, quận G, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc T và bà Trần Thị L; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 30/10/2012 bị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 05/01/2013.

Bị bắt tạm giam ngày 30/01/2024 (Có mặt tại phiên tòa).

2/ Hồ Hải D. Sinh năm 2000, tại tỉnh Hậu Giang; Hộ khẩu thường trú: Ấp xxx, thị trấn Kinh Cù, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: Số xx đường Nữ Dân Công, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Hải D và bà Phan Thị M; Vợ Nguyễn Xuân M, con chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam ngày 30/01/2024 (Có mặt tại phiên tòa).

3/ Mai Đình K. Sinh năm 1998, tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: Khu phố Tường Thành, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nơi cư trú: Số xxx đường Nguyễn Văn Khỗi, Phường 9, quận G, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 2/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Hoàng T và bà Nguyễn Thị Tr; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam ngày 01/02/2024 (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Dương Ngọc Hồng A (Có mặt).

Địa chỉ: Số xx khu phố 4, phường Thới An, Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn T là người thuê nhà số xx đường Nguyễn Văn Khỗi, Phường 9, quận G để ở và cho Hồ Hải D, Mai Đình K, Nguyễn Nho Q đến ở cùng. Do cần tiền tiêu xài, K mua ma túy và bán lại cho người khác để thu lợi. Vào đầu tháng 12/2023 (không rõ ngày), K liên hệ một người không rõ lai lịch qua mạng xã hội Telegram mua 01 gói ma túy loại Ketamine với giá 3.500.000 đồng rồi chia nhỏ thành 02 gói. Vào ngày 29/01/2024, K bán 01 gói ma túy cho một người không rõ lai lịch (do Q giới thiệu), còn lại 01 gói thì T hỏi mua, cả hai thỏa thuận tiền mua ma túy sẽ trả sau thì K đồng ý bán cho T với giá 5.000.000 đồng. Gói ma túy mua được, T cất giữ trong lọ thủy tinh để trên đầu giường ở trong phòng của T để sử dụng cho bản thân. Khoảng 19 giờ cùng ngày 29/01/2024, D lấy 01 gói ma túy loại Ketamine đã mua từ trước mang qua phòng ngủ của T để sử dụng chung. Lúc này, T cả nhuyển toàn bộ số ma túy do D cung cấp rồi cùng D, K, Q thay nhau sử dụng bằng cách dùng ống hút màu xanh hút vào cơ thể, số ma túy còn lại D để trên kệ đầu giường trong phòng ngủ của T để khi cần thì sử dụng. Đến 14 giờ 35 phút ngày 30/01/2024, trong lúc T, D, K và Q đang ở nhà số 370/1A đường Nguyễn Văn Khỗi thì bị Công an đến kiểm tra phát hiện thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Nguyễn Nho Q khai nhận đã 02 lần giới thiệu người mua ma túy cho K, cụ thể: Lần đầu, Q không nhớ việc mua bán ma túy như thế nào. Lần thứ hai vào ngày 29/01/2024, Q giới thiệu một người không rõ lai lịch để K bán ma túy với giá 2.000.000 đồng và được trả công số tiền 500.000 đồng.

Vật chứng của vụ án:

- 01 gói nylon chứa tinh thể không màu thu giữ của Hồ Hải D. Tại Bản Kết luận giám định số 2137/KL-KTHS ngày 09/02/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói

nylon được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Hồ Hải D và hình dấu Công an Phường 9, quận G là ma túy ở thể rắn, có khối lượng: 2,5892 gam, loại Ketamine.

- 01 gói nylon chứa tinh thể không màu thu giữ của Nguyễn Tấn T, Mai Đình K. Tại Bản Kết luận giám định số 2137/KL-KTHS ngày 09/02/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn T, Mai Đình K và hình dấu Công an Phường 9, quận G là ma túy ở thể rắn, có khối lượng: 6,2382 gam, loại Ketamine.

- 01 đèn chiếu, 01 loa nghe nhạc, 01 cân điện tử, 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh, 10 gói nylon là dụng cụ để T sử dụng ma túy thu giữ của Nguyễn Tấn T.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số: 0779070788; Xe mô tô biển số 59E2-279.67 thu giữ của Nguyễn Tấn T.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số: 0931456022 thu giữ của Hồ Hải D.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone không gắn sim; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE, gắn sim số: 0905673879; Xe mô tô biển số 59G1-416.73 qua xác minh do Dương Ngọc Hồng A đứng tên đăng ký, ngày 28/3/2024 anh A bán xe cho Q và Q bán lại xe cho K, quá trình mua bán các bên chưa làm thủ tục sang tên thu giữ của Mai Đình K.

Hiện Nguyễn Nho Q đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã đối với Q, khi bắt được sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Tấn T, Hồ Hải D, Mai Đình K đã thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 230/CT-VKS-GV ngày 21/5/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân quận G đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tấn T, Hồ Hải D về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 249 và điểm b, khoản 2, Điều 255 của Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Mai Đình K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ là các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị xử phạt các bị cáo:

1/ Nguyễn Tấn T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 08 năm đến 09 năm 06 tháng tù.

2/ Hồ Hải D từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 08 năm đến 09 năm 06 tháng tù.

3/ Mai Đình K từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đề nghị xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn T và hình dấu Công an Phường 9, quận G, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 gói niêm phong bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Hồ Hải D và hình dấu Công an Phường 9, quận G, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh, 10 gói nylon là dụng cụ để T sử dụng ma túy.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu IPHONE, gắn sim số: 0905673879; 01 đèn chiếu, 01 loa nghe nhạc, 01 cân điện tử.

- Trả lại 01 xe mô tô biển số 59E2-279.67; số máy: KF11E2450685; số khung: MH1KF1123JK457446 thu giữ của Nguyễn Tấn T; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE, gắn sim số: 0779070788; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số: 0931456022, thu giữ của Hồ Hải D; 01 điện thoại di động hiệu Iphone không gắn sim.

- Giao Chi cục Thi hành án dân sự quận G đăng tìm chủ sở hữu hợp pháp 01 xe mô tô biển số 59G1-416.73; số máy: HA08E-1569406; số khung: RLHHA0807AY269426 thu giữ của Mai Đình K.

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung vụ án được tóm tắt như trên và không tự bào chữa, không tranh luận, các bị cáo đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận G, Tp. Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên

tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Tấn T, Hồ Hải D, Mai Đình K tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội cùng các T liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện các bị cáo đã thực hiện hành vi: Vào ngày 29/01/2024 tại nhà số xx đường Nguyễn Văn Khối, Phường 9, quận G, bị cáo Mai Đình K đã có hành vi bán 6,2382 gam ma túy loại Ketamine cho bị cáo Nguyễn Tấn T để sử dụng, đồng thời được Q giúp sức để K bán ma túy được 02 lần. Đủ cơ sở xác định bị cáo Mai Đình K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự. Vào ngày 30/01/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G phát hiện bị cáo Nguyễn Tấn T có hành vi tàng trữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 6,2382 gam, loại Ketamine và bị cáo Hồ Hải D có hành vi tàng trữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,5892 gam, loại Ketamine với mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Đủ cơ sở xác định các bị cáo Nguyễn Tấn T, Hồ Hải D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Hồ Hải D còn có hành vi cung cấp ma túy cho T, K và Q sử dụng, Nguyễn Tấn T còn có hành vi cà nhuỷen ma túy, cung cấp địa điểm để cho D, K và Q sử dụng ma túy. Đủ cơ sở xác định các bị cáo Nguyễn Tấn T, Hồ Hải D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 255 của Bộ luật hình sự;. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh đối với các bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, ma túy còn là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật rất nghiêm nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện của bản thân và người khác nên đã bất chấp, cố ý phạm tội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4]. Các bị cáo Nguyễn Tấn T, Hồ Hải D phạm nhiều tội nên áp dụng tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5]. Bị cáo Nguyễn Tấn T đã bị áp dụng chấp hành hình phạt tù nhưng không đó làm bài học cải tạo bản thân vẫn tiếp tục phạm tội nên khi lượng hình cũng xem xét nhân thân đối với bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5, Điều 249; khoản 5, Điều 251; khoản 5, Điều 255 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy hoàn cảnh của các bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[7]. Đối với Nguyễn Nho Q có hành vi giúp sức, giới thiệu cho K bán ma túy được 02 lần và được K trả tiền công 500.000 đồng vào ngày 29/01/2024, hành vi của Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với vai trò đồng phạm giúp sức cho K. Hiện Q đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã đối với Q, khi bắt được sẽ xử lý theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[8]. Đối với người đàn ông không rõ lai lịch là người bán ma túy cho bị can Mai Đình K, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G tiếp tục xác minh làm rõ. Khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[9]. Đối với người bán ma túy cho bị cáo D. D khai năm 2023, D đi Campuchia chơi và mua ma túy ở bên Campuchia nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G không xác định được đối tượng bán ma túy nên không có căn cứ xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G tiếp tục xác minh làm rõ. Khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[10]. Về xử lý vật chứng:

[10.1]. Đối với 01 gói niêm phong bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn T, Mai Đình K và hình dấu Công an Phường 9, quận G, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định. Là ma túy vật Nhà nước cấm lưu hành sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10.2]. Đối với 01 gói niêm phong bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Hồ Hải D và hình dấu Công an Phường 9, quận G, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định. Là ma túy vật Nhà nước cấm lưu hành sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10.3]. Đối với 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh, 10 gói nylon là dụng cụ bị cáo T dùng để sử dụng ma túy. Không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10.4]. Đối với 01 đèn chiếu, 01 loa nghe nhạc, 01 cân điện tử là dụng cụ bị cáo T dùng để sử dụng ma túy tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[10.5]. Đối với 01 xe mô tô biển số 59E2-279.67; số máy: KF11E2450685; số khung: MH1KF1123JK457446; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE, gắn sim số: 0779070788 thu giữ của Nguyễn Tấn T. Xét thấy, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[10.6]. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số: 0931456022, thu giữ của Hồ Hải D. Xét thấy, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[10.7]. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone không gắn sim thu giữ của bị cáo Mai Đình K. Xét thấy, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[10.8]. Đối với 01 điện thoại di động hiệu IPHONE, gắn sim số: 0905673879 thu giữ của bị cáo Mai Đình K. Xét thấy, bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[10.9]. Đối với 01 xe mô tô biển số 59G1-416.73; số máy: HA08E-1569406; số khung: RLHHA0807AY269426 thu giữ của Mai Đình K. Qua xác minh do Dương Ngọc Hồng A đứng tên đăng ký, ngày 28/3/2024 anh A bán xe cho Q và Q bán lại xe cho K, quá trình mua bán các bên chưa làm thủ tục sang tên. Xét thấy, giao Chi cục Thi hành án dân sự quận G đăng tìm chủ sở hữu hợp pháp trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, hết thời hạn trên nếu tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại theo quy định, nếu không tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung công.

[11]. Đối với hành vi bán ma túy của bị cáo Mai Đình K do chưa nhận được tiền từ bị cáo T chưa có thu lợi nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý về thu lợi bất chính đối với bị cáo.

[12]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[13]. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[14]. Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận G là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm g, khoản 1, Điều 249; điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

1/ Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 08 (tám) năm 09 (chín) tháng tù .

Thời hạn tù tính từ ngày 30/01/2024.

2/ Xử phạt bị cáo Hồ Hải D: 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 30/01/2024.

- Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 251; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

3/ Xử phạt bị cáo Mai Đình K: 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 01/02/2024.

- Căn cứ Điều 46; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn T, Mai Đình K và hình dấu Công an Phường 9, quận G bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 gói niêm phong bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Hồ Hải D và hình dấu Công an Phường 9, quận G, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 đoạn ống hút nhựa, 10 gói nylon đã qua sử dụng.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu IPHONE, gắn sim số: 0905673879; 01 đèn chiếu, 01 loa nghe nhạc, 01 cân điện tử.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn T: 01 xe gắn máy biển số 59E2-279.67; số máy: KF11E2450685; số khung: MH1KF1123JK457446; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE, gắn sim số: 0779070788.

+ Trả lại cho bị cáo Hồ Hải D 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số: 0931456022.

+ Trả lại cho bị cáo Mai Đình K 01 điện thoại di động hiệu Iphone không gắn sim.

+ Giao Chi cục Thi hành án dân sự quận G đăng tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 xe gắn máy biển số 59G1-416.73; số máy: HA08E-1569406; số khung: RLHHA0807AY269426 trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, hết thời hạn trên nếu tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại theo quy định, nếu không tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung công.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 110/PNK ngày 14/5/2024 của Công an quận G, Tp. Hồ Chí Minh).

Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b, Điều 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận G;
- Công an TP.HCM tổ địa bàn quận G;
- Trại giam nơi giam bị cáo;
- Cơ quan Thi hành án dân sự quận G;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Đ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Đ

